TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ

Hoà Vang, ngày 12 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 305/2018/TLST-HNGĐ ngày 27tháng 12năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ 2 thôn N, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1973.Trú tại: Tổ 2 thôn N, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ 2 thôn N, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1973.Trú tại: Tổ 2 thôn N, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung Huỳnh Ngọc Minh T, sinh ngày 30/4/2000 và Huỳnh Ngọc Minh P, sinh ngày 09/8/2005 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 1.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Đối với con Huỳnh Thị Mỹ C, sinh ngày 07/3/1998 đã đủ 18 tuổi.

Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp theo biên lai thu số 0006245 ngày 27/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Hoàn trả lại cho bà T 150.000đ.

Án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng ông Huỳnh Ngọc T tự nguyện chịu.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nguyễn Ngọc Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h.Hoà Vang;
- THADS h.Hòa Vang;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ;